



TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thương dùng: LÊ MINH CHUẨN
2. Họ và tên khai sinh: LÊ MINH CHUẨN

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/4/1965
4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

7. Quê quán: Xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

8. Nơi đăng ký thường trú: Nhà số 5, Lô 4D, Trung Yên 10A, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Số nhà 11, phố Hải Phúc, tổ 1A, khu 6A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

9. Số chứng minh nhân dân: 013367348

Ngày cấp: 04/12/2010

Cơ quan cấp: Công an thành phố Hà Nội

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Khai thác Mỏ hầm lò, Đại học chuyên ngành Luật

- Học vị: Không

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh trình độ B

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội khóa XIV



15. Nơi công tác: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

16. Ngày vào Đảng: 06/9/1993

17. Ngày chính thức: 06/9/1994

Số thẻ đảng viên: 19.007948

- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương, Bí thư Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Phó Chủ tịch Hội Khoa học và Công nghệ mỏ Việt Nam

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2011, 2015, 2016; Huân chương lao động hạng 3 năm 2013

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội khóa XIV nhiệm kỳ 2016-2021

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 11 năm 1988 đến tháng 9 năm 1990	Công nhân khai thác Phân xưởng KT1, Mỏ than Vàng Danh
Từ tháng 10 năm 1990 đến tháng 5 năm 1995	Cán bộ phòng Kỹ thuật, Mỏ than Vàng Danh
Từ tháng 6 năm 1995 đến tháng 5 năm 1996	Phó Quản đốc, Quản đốc phân xưởng Khai thác 7, phân xưởng K9, Mỏ than Vàng Danh
Từ tháng 6 năm 1996 đến tháng 6 năm 1998	Phó trưởng phòng Kỹ thuật khai thác, Mỏ than Vàng Danh
Từ tháng 7 năm 1998 đến tháng 01 năm 1999	Trợ lý Giám đốc Mỏ than Vàng Danh
Từ tháng 02 năm 1999 đến tháng 12 năm 2004	Phó Giám đốc Mỏ than Vàng Danh (sau này đổi tên là Công ty Than Vàng Danh)



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 11 năm 2005	Trưởng Ban Phát triển Mỏ than, Tổng công ty Than Việt Nam
Từ tháng 12 năm 2005 đến tháng 4 năm 2006	Quyền Giám đốc Công ty Xây dựng Mỏ
Từ tháng 5 năm 2006 đến tháng 4 năm 2007	Giám đốc Công ty Xây dựng mỏ
Từ tháng 5 năm 2007 đến tháng 3 năm 2011	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam kiêm Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất than tại Quảng Ninh, trong đó: - Từ 6/2007- 8/2010: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2007-2010 - Từ 8/2010: Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Tập đoàn nhiệm kỳ 2010-2015
Từ tháng 3 năm 2011 đến ngày 26 tháng 6 năm 2014	Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, trong đó: - Từ 4/2011: Phó Bí thư Đảng ủy Tập đoàn nhiệm kỳ 2010- 2015
Từ ngày 27 tháng 6 năm 2014 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Bí thư Đảng ủy Tập đoàn, trong đó: - Từ 7/2014 đến nay: Bí thư Đảng ủy Tập đoàn các nhiệm kỳ: 2010- 2015, 2015-2020, 2020-2025 - Từ 9/2014 đến nay: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương các nhiệm kỳ: 2015-2020, 2020-2025 - Từ 5/2016: Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**



1. Họ và tên thường dùng: ĐẶNG THỊ KIM CHUNG

2. Họ và tên khai sinh: ĐẶNG THỊ KIM CHUNG

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/02/1976 4. Giới tính: Nữ

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh)

7. Quê quán: Xã Tân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

8. Nơi đăng ký thường trú: Khu Tập thể Tỉnh hội Phụ nữ, Tổ 2, Khu 3, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Như trên

9. Số chứng minh nhân dân: 100664371

Ngày cấp: 25/12/2013

Cơ quan cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Hành chính - Tư pháp

- Học vị: Thạc sỹ Lý luận và Lịch sử Nhà nước và Pháp luật

- Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh khung B1 Châu Âu, Pháp trình độ B

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Ninh

15. Nơi công tác: Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Ninh



Ngày vào Đảng: 08/01/2009

- Ngày chính thức: 08/01/2010

Số thẻ đảng viên: 19.072613

Chức vụ trong Đảng: Chi ủy viên Chi bộ cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

Lý do ra khỏi đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Chủ tịch Công đoàn cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2013, 2016, 2017

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 2000 đến tháng 11 năm 2000	Nhân viên hợp đồng, Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh, chi nhánh Đông Triều
Từ tháng 12 năm 2000 đến tháng 01 năm 2003	Luật sư (tập sự) Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh, chi nhánh Đông Triều
Từ tháng 02 năm 2003 đến tháng 4 năm 2005	Nhân viên hợp đồng, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh; Luật sư (kiêm nhiệm) Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2005 đến tháng 3 năm 2009	Chuyên viên Ban Tuyên giáo, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 3 năm 2009 đến tháng 4 năm 2010	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2010 đến tháng 7 năm 2010	Quyền Trưởng Ban Tuyên giáo, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 2010 đến tháng 12 năm 2014	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Chính sách - Luật pháp, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 12 năm 2014 đến tháng 3 năm 2017	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 3 năm 2017 đến nay	Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Ninh, trong đó: - Từ tháng 6/2019 đến nay: Chủ tịch Công đoàn cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy - Từ tháng 7/2019 đến nay: Chi ủy viên Chi bộ cơ quan Ban Nội chính Tỉnh ủy - Từ tháng 6/2016 đến nay: Hội thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2016-2021.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**



- Họ và tên thường dùng: NGUYỄN THỊ THU HÀ
- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỊ THU HÀ
Các bí danh/tên gọi khác: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 04/02/1978
- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
- Nơi đăng ký khai sinh: Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Quê quán: Xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ
- Nơi đăng ký thường trú: Số 41, Phố Lê Lai, Tổ 2, Khu 2, phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Nơi ở hiện nay: Số 97, Tổ 1, Khu Yên Cư, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Số căn cước công dân: 022178006666.
Ngày cấp: 23/01/2021 Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh; Đại học chuyên ngành Luật
 - Học vị: Thạc sỹ Quản lý Kinh tế Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Đại học Tiếng Anh
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh



15. Nơi công tác: Huyện ủy Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh

16. Ngày vào Đảng: 19/9/2001

Ngày chính thức: 19/9/2002

Số thẻ đảng viên: 19.035703

- Chức vụ trong Đảng: Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đàm Hà

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2016

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIII nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 11 năm 1996 đến tháng 02 năm 1998	Nhân viên hợp đồng tại Thành đoàn Hạ Long
Từ tháng 3 năm 1998 đến tháng 12 năm 1999	Học viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam
Từ tháng 01 năm 2000 đến tháng 01 năm 2002	Ủy viên Ban Thường vụ Thành đoàn Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 02 năm 2002 đến tháng 8 năm 2002	Phó Bí thư Thường trực Thành đoàn Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2002 đến tháng 12 năm 2002	Phó Bí thư Thường trực Thành đoàn Hạ Long, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Ninh



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 2003 đến tháng 6 năm 2004	Quyền Bí thư Thành đoàn Hạ Long, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Quảng Ninh
Từ tháng 7 năm 2004 đến tháng 8 năm 2007	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Trưởng Ban, Trưởng Ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn Quảng Ninh
Từ tháng 9 năm 2007 đến tháng 6 năm 2008	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Thanh thiếu nhi trường học Tỉnh đoàn, học viên lớp Cao cấp Lý luận chính trị tại Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh
Từ tháng 7 năm 2008 đến tháng 02 năm 2011	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Thanh niên Nông thôn, Công nhân, viên chức và đô thị, Tỉnh đoàn Quảng Ninh
Từ tháng 02 năm 2011 đến tháng 3 năm 2015	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn Quảng Ninh
Từ tháng 4 năm 2015 đến tháng 10 năm 2015	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh đoàn khóa X, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa IV
Từ tháng 10 năm 2015 đến tháng 5 năm 2016	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn khóa X, Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa IV
Từ tháng 5 năm 2016 đến tháng 12 năm 2016	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn khóa X, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa IV
Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 4 năm 2017	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Ninh khóa X, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa IV
Từ tháng 5 năm 2017 đến nay	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: NGUYỄN QUỐC KHÁNH

2. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN QUỐC KHÁNH

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 02/9/1975

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

7. Quê quán: Xã Gia Lương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương

8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 12, đường 23 tháng 3, Khu 4, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Như trên

9. Số căn cước công dân: 022075000198

Ngày cấp: 10/9/2015
về dân cư, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát ĐKDL cư trú và DLQG

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Kinh tế thủy sản

- Học vị: Thạc sỹ Quản lý kinh tế

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh khung B1 Châu Âu

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cô Tô

15. Nơi công tác: Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh

16. Ngày vào Đảng: 23/12/2002

- Ngày chính thức: 23/12/2003

Số thẻ đảng viên: 19.017349

- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Cô Tô

- Ngày ra khỏi Đảng: Không



- 17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không
- 18. Tình trạng sức khỏe: Tốt
- 19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không
- 20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích
- 21. Là đại biểu Quốc hội: Không
- 22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Cô Tô khóa IV nhiệm kỳ 2011-2016, khóa V nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 4 năm 1995 đến tháng 12 năm 2005	Nhân viên phòng Kinh tế huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 01 năm 2006 đến tháng 10 năm 2006	Phó trưởng phòng Kinh tế huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2006 đến tháng 01 năm 2008	Quyền Trưởng phòng Kinh tế huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 02 năm 2008 đến tháng 06 năm 2008	Trưởng phòng Kinh tế huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 7 năm 2008 đến tháng 4 năm 2014	Huyện ủy viên, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường và Nông nghiệp huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 10 năm 2018	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh; Từ tháng 12/2015 đến tháng 10/2018: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2018 đến tháng 8 năm 2020	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy Cô Tô; Từ tháng 5/2019 đến tháng 8/2020: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2020 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**



1. Họ và tên thường dùng: **NGÔ HOÀNG NGÂN**

2. Họ và tên khai sinh: **NGÔ HOÀNG NGÂN**

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 25/5/1966

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Hoàng Quế, huyện Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh)

7. Quê quán: Phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 32, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Số nhà 15C, tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

9. Số căn cước công dân: 022066008888

Ngày cấp: 23/01/2021
tự xã hội, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Khai thác hầm lò

- Học vị: Thạc sĩ Kỹ thuật mỏ

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh trình độ C

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ lãnh đạo, quản lý

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ninh



Nơi công tác: Tỉnh ủy Quảng Ninh

Ngày vào Đảng: 06/01/1997

Ngày chính thức: 06/01/1998

Số thẻ đảng viên: 19.007957

- Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ninh

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng Ba năm 2018

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIII nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 1989 đến tháng 9 năm 1993	Nhân viên Xí nghiệp Vật tư, Công ty Than Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 10 năm 1993 đến tháng 02 năm 1994	Công nhân kỹ thuật Mỏ than Vàng Danh, Công ty Than Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 3 năm 1994 đến tháng 8 năm 1994	Phó Quản đốc công trường K7, Mỏ than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 9 năm 1994 đến tháng 9 năm 1997	Nhân viên phòng Kỹ thuật, Mỏ than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 10 năm 1997 đến tháng 5 năm 2002	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật, Mỏ than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 6 năm 2002 đến tháng 11 năm 2003	Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2003 đến tháng 12 năm 2003	Trợ lý Giám đốc, Công ty Than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 12 năm 2003 đến tháng 4 năm 2007	Phó Giám đốc Công ty Than Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2007 đến tháng 11 năm 2007	Giám đốc Công ty Xây dựng mỏ - TKV
Từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 3 năm 2008	Giám đốc Công ty Xây dựng Môi trường mỏ - TKV
Từ tháng 3 năm 2008 đến tháng 12 năm 2008	Được Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam cử đi học Tiếng Anh tại Đại học Queensland, Australia
Từ tháng 01 năm 2009 đến tháng 10 năm 2013	Giám đốc Công ty Than Khe Chàm - TKV
Từ tháng 11 năm 2013 đến tháng 3 năm 2014	Bí thư Đảng ủy Than Quảng Ninh, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
Từ tháng 4 năm 2014 đến tháng 6 năm 2014	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh khóa XIII, Bí thư Đảng ủy Than Quảng Ninh, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
Từ tháng 7 năm 2014 đến tháng 5 năm 2016	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy Than Quảng Ninh, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam
Từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 11 năm 2018	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 12 năm 2019	Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh
Từ tháng 12 năm 2019 đến nay	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ninh.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

1. Họ và tên thường dùng: NGUYỄN THỊ KIM NHÀN

2. Họ và tên khai sinh: NGUYỄN THỊ KIM NHÀN

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 12/11/1977

4. Giới tính: Nữ

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

7. Quê quán: Xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

8. Nơi đăng ký thường trú: Chung cư The Sapphire, số 1 Bến Đoan, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Như trên

9. Số căn cước công dân: 022177001935

Ngày cấp: 26/10/2017,
về dân cư, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát ĐKDL cư trú và DLQG

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Giáo dục Chính trị

- Học vị: Thạc sĩ Chính trị học

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh khung B1 Châu Âu

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Bí thư Đảng đoàn,
Phó Bí thư Chi bộ cơ quan, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh



Nơi công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh

16. Ngày vào Đảng: 15/5/2003

Ngày chính thức: 15/5/2004

Số thẻ đảng viên: 19.013050

- Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Đảng đoàn, Phó Bí thư Chi bộ cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Phó Chủ tịch Công đoàn cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2018, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2020

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

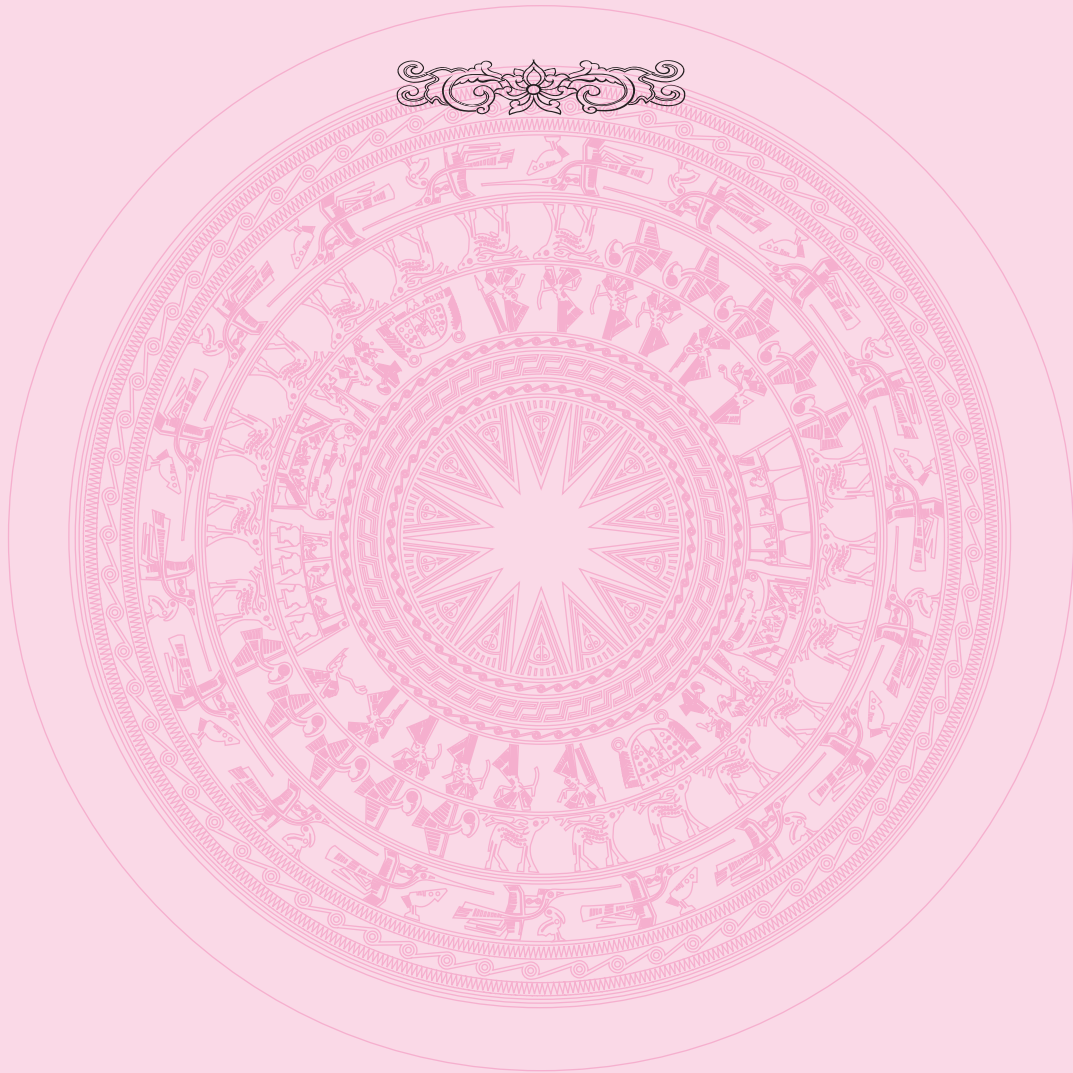
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Tiên Yên khóa XVII nhiệm kỳ 2004-2011

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 9 năm 1999 đến tháng 3 năm 2004	Giáo viên Trường Phổ thông dân tộc Nội trú huyện Tiên Yên, Ủy viên Ban chấp hành Huyện đoàn Tiên Yên, nhiệm kỳ 2002-2007
Từ tháng 4 năm 2004 đến tháng 5 năm 2005	Huyện ủy viên, Phó Bí thư Huyện đoàn Tiên Yên, Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh Đoàn Quảng Ninh
Từ tháng 6 năm 2005 đến tháng 10 năm 2008	Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Tiên Yên, Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh Đoàn, Ủy viên Thư ký Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 10 năm 2008 đến tháng 8 năm 2010	Huyện ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 9 năm 2010 đến tháng 11 năm 2011	Huyện ủy viên, Chánh Văn phòng Huyện ủy Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2011 đến tháng 3 năm 2013	Đảng ủy viên Đảng bộ cơ quan, Chi ủy viên Chi bộ, Chánh Văn phòng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh
Từ tháng 4 năm 2013 đến tháng 6 năm 2018	Đảng ủy viên Đảng bộ cơ quan, Trưởng phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 7 năm 2018 đến tháng 7 năm 2019	Đảng ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ quan, Trưởng phòng Tuyên truyền - Báo chí - Xuất bản Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2019 đến nay	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Phó Bí thư Đảng đoàn, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn cơ quan Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Quảng Ninh.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV



1. Họ và tên thường dùng: HÒA THƯỢNG THÍCH THANH QUYẾT

2. Họ và tên khai sinh: LƯƠNG CÔNG QUYẾT

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 15/6/1962

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

7. Quê quán: Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

8. Nơi đăng ký thường trú: Chùa Yên Tử, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Chùa Yên Tử, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

9. Số chứng minh nhân dân: 011784249

Ngày cấp: 10/02/1993

Cơ quan cấp: Công an thành phố Hà Nội

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Phật giáo

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Ngữ văn và Triết học

- Học vị: Tiến sĩ Phật giáo

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Không

- Ngoại ngữ: Đại học tiếng Trung

13. Nghề nghiệp hiện nay: Tu sĩ Phật giáo

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Phó Chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương, Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Trưởng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh



Nơi công tác: Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh

16. Ngày vào Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng 2, Huân chương Đại đoàn kết của Chủ tịch nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2008, 2014

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội khóa XIII nhiệm kỳ 2011-2016, khóa XIV nhiệm kỳ 2016-2021

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XII nhiệm kỳ 2011-2016, khóa XIII 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 9 năm 1975 đến tháng 7 năm 1980	Tu học tại chùa Long Đọi, xã Đọi Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam Ninh (nay là tỉnh Hà Nam)
Từ tháng 8 năm 1980 đến tháng 9 năm 1986	Tu học tại chùa Hương Tích, xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, tỉnh Hà Sơn Bình (nay là Hà Nội)
Từ tháng 10 năm 1981 đến tháng 9 năm 1989	Học tại khoa Ngữ văn và khoa Triết, Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội
Từ tháng 9 năm 1983	Thụ giới Tỷ khiêu tại chùa Đỏ, Tỉnh hội Phật giáo Hà Tây
Từ tháng 10 năm 1990 đến tháng 6 năm 1992	Học tại khoa tiếng Trung Quốc, Trường Đại học Sư phạm Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội
Từ tháng 7 năm 1992 đến tháng 01 năm 2003	Du học tại Đài Loan và Bắc Kinh, Trung Quốc, bảo vệ luận án Tiến sĩ và hậu Tiến sĩ tại Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Trung Quốc
Từ tháng 02 năm 1985 đến nay	Trụ trì chùa Phúc Khánh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Từ tháng 02 năm 2000 đến nay	Trụ trì chùa Non Nước, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 2004 đến nay	Trụ trì chùa Yên Tử, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 9 năm 2005 đến nay	Trưởng Ban Quản lý Dự án xây dựng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội. Phó trưởng Ban kiêm Chánh Thư ký Ban Trị sự Tỉnh hội Phật giáo Quảng Ninh. Trưởng Ban Dự án tôn tạo Yên Tử
Từ tháng 5 năm 2006 đến nay	Phó Viện trưởng, Phó Viện trưởng Thường trực kiêm Trưởng Ban Quản lý Dự án xây dựng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội
Từ năm 2007 đến tháng 12 năm 2014	Ủy viên Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Giáo dục Tăng Ni Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phó trưởng Ban Phật giáo Quốc tế Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Tổng Biên tập tạp chí Khuông Việt, Trưởng Ban Quản lý dự án xây dựng Tượng đài Thánh Gióng, Trưởng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh và tỉnh Hà Nam
Từ năm 2011 đến nay	Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa VIII, Khóa IX, Phó chủ tịch Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam khóa VII, khóa VIII; Trưởng Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương, Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Trưởng ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam các tỉnh: Quảng Ninh, Hà Nam, Bắc Kạn, Sơn La, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa X, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh khóa XI.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**



1. Họ và tên thương dùng: **ĐẠI ĐỨC THÍCH MINH TUẤN**

2. Họ và tên khai sinh: **HOÀNG ANH TUẤN**

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 18/12/1986 4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Huyện Hoàn Bồ, tỉnh Quảng Ninh (nay là thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

7. Quê quán: Xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

8. Nơi đăng ký thường trú: Xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Chùa Hồ Lao, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

9. Số chứng minh nhân dân: 100905088

Ngày cấp: 30/5/2015 Cơ quan cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh

10. Dân tộc: Kinh 11. Tôn giáo: Phật giáo

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Phật giáo
- Học vị: Không Học hàm: Không
- Lý luận chính trị: Không
- Ngoại ngữ: Không

13. Nghề nghiệp hiện nay: Tu sỹ Phật giáo

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

15. Nơi công tác: Chùa Hồ Lao, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

16. Ngày vào Đảng: Không



Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ năm 2011 đến nay	Trụ trì Chùa Hồ Lao, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
Từ năm 2016 đến nay	Ủy viên Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**



1. Họ và tên thường dùng: HÀ MINH THỌ

2. Họ và tên khai sinh: HÀ MINH THỌ

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 03/3/1974

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

7. Quê quán: Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, khu 1B, phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Số nhà 38 (ô 184) tổ 5, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

9. Số căn cước công dân: 034074007352

Ngày cấp: 05/7/2018;
về dân cư, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Địa chất

- Học vị: Thạc sĩ Khoa học địa chất khoáng sản và thăm dò

- Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh B

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Thành viên Hội đồng Quản trị; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV



Nơi công tác: Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV

16. Ngày vào Đảng: 01/8/2001

Ngày chính thức: 01/8/2002

Số thẻ đảng viên: 01.043280

- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; Bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Đảng ủy khối Doanh nghiệp Trung ương năm 2016, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương năm 2016

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

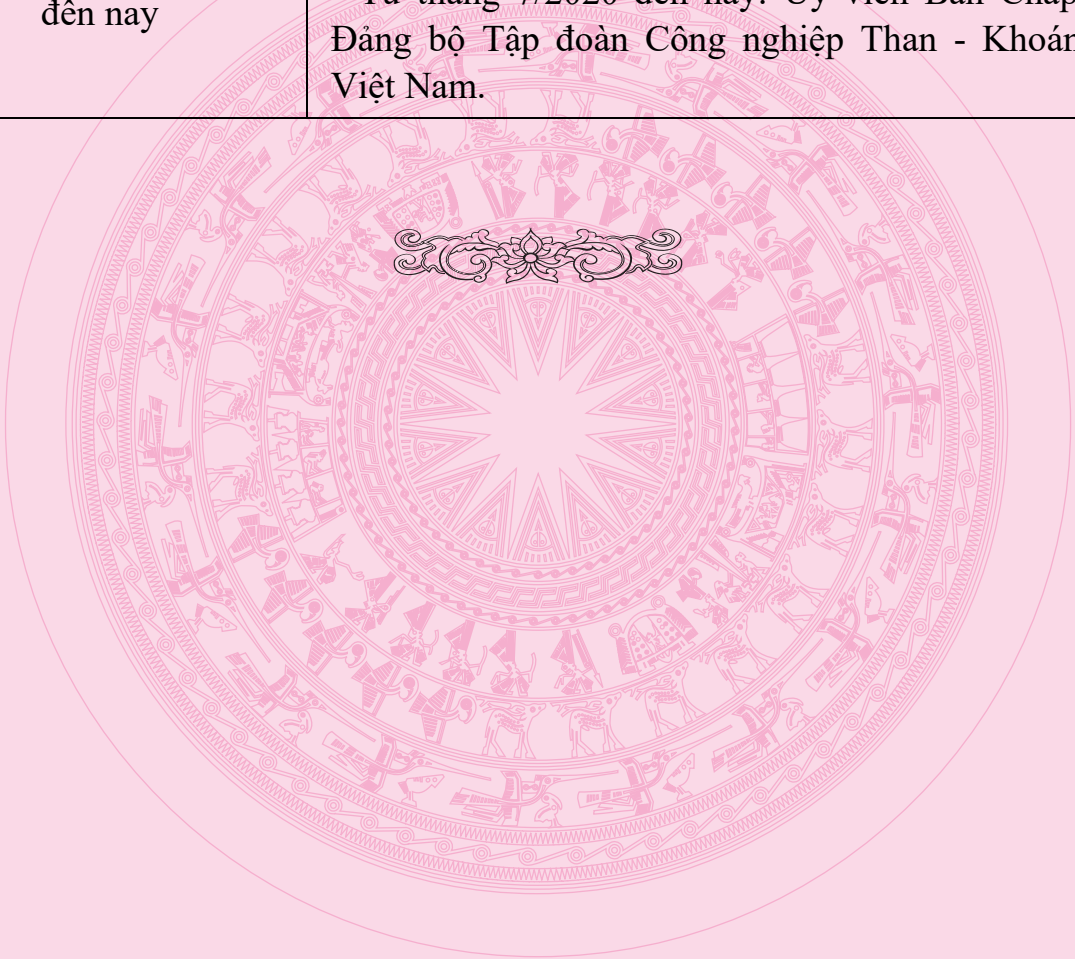
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 5 năm 1997 đến tháng 3 năm 2005	Cán bộ Kỹ thuật địa chất, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Đoàn địa chất 913, Cẩm Phả, Quảng Ninh
Từ tháng 4 năm 2005 đến tháng 02 năm 2007	Cán bộ phòng Địa chất, Công ty Địa chất Mỏ - TKV
Từ tháng 3 năm 2007 đến tháng 11 năm 2008	Phó trưởng phòng KTSX-MT&AT Xí nghiệp Trắc địa bản đồ, Công ty Địa chất Mỏ - TKV
Từ tháng 12 năm 2008 đến tháng 3 năm 2011	Trưởng phòng Địa chất - Môi trường Xí nghiệp Trắc địa bản đồ, Công ty Địa chất Mỏ - TKV
Từ tháng 04 năm 2011 đến tháng 7 năm 2011	Phó trưởng phòng Địa chất, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Địa chất Mỏ - Vinacomin
Từ tháng 8 năm 2011 đến tháng 7 năm 2012	Phó trưởng phòng (phụ trách) phòng Địa chất, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Địa chất Mỏ - Vinacomin



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 8 năm 2012 đến tháng 7 năm 2017	Trưởng phòng Địa chất; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy, Bí thư chi bộ Địa chất, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Địa chất mỏ - TKV
Từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 11 năm 2018	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy, Bí thư Chi bộ Địa chất, Phó Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV - Tháng 11/2017- 11/2018: Bí thư Chi bộ Khối khoan
Từ tháng 12 năm 2018 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV - Từ tháng 7/2020 đến nay: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

1. Họ và tên thường dùng: ĐINH THỊ VỸ
2. Họ và tên khai sinh: ĐINH THỊ VỸ
Các bí danh/tên gọi khác: Không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1974
4. Giới tính: Nữ
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
7. Quê quán: Xã Kỳ Thượng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
8. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 1, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Nơi ở hiện nay: Như trên
9. Số chứng minh nhân dân: 100616155
Ngày cấp: 17/3/2005 Cơ quan cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh
10. Dân tộc: Tày
11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Kinh tế đối ngoại
 - Học vị: Thạc sĩ Kinh tế Nông nghiệp Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Anh khung B1 Châu Âu
13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
15. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
16. Ngày vào Đảng: 11/11/1998
 - Ngày chính thức: 11/11/1999 Số thẻ đảng viên: 19.012516
 - Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
 - Ngày ra khỏi Đảng: Không



17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Chủ tịch Hội Khuyến học huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020-2025

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2019

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Ba Chẽ khóa XIX nhiệm kỳ 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 02 năm 1995 đến tháng 5 năm 1996	Nhân viên hợp đồng Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 1996 đến tháng 12 năm 1998	Cán bộ Huyện đoàn Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 01 năm 1999 đến tháng 10 năm 2000	Phó Bí thư Huyện đoàn Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2000 đến tháng 9 năm 2005	Huyện ủy viên, Bí thư Huyện đoàn Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 9 năm 2005 đến tháng 3 năm 2010	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 4 năm 2010 đến tháng 8 năm 2011	Huyện ủy viên, Bí thư Đảng ủy thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2011 đến tháng 11 năm 2014	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 11 năm 2014 đến tháng 7 năm 2016	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2016 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV



1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN THỊ KIM NHUNG**

2. Họ và tên khai sinh: **TRẦN THỊ KIM NHUNG**

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 12/02/1973

4. Giới tính: Nữ

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Xã Trác Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

7. Quê quán: Xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

8. Nơi đăng ký thường trú: P27 nhà C8, tập thể Giảng Võ, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Số 4, ngõ 33, đường Văn Cao, tổ dân phố 3C, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

9. Số căn cước công dân: 035173002999

Ngày cấp: 07/10/2019
tự xã hội, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Luật Tư pháp

- Học vị: Thạc sĩ Luật

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ : Anh trình độ C

13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Văn phòng Quốc hội, Ủy viên Ban Thư ký Quốc hội

15. Nơi công tác: Văn phòng Quốc hội

16. Ngày vào Đảng: 28/12/2001



Ngày chính thức: 28/12/2002

Số thẻ đảng viên: 83.002753

Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan, Bí thư Chi bộ Vụ Tổng hợp Văn phòng Quốc hội

Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội các năm 2007, 2019, 2020; Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ năm 2020; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an năm 2020; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2021; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp phục vụ Quốc hội Việt Nam

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 02 năm 1997 đến tháng 01 năm 1999	Hợp đồng, chuyên viên tập sự, Vụ Tổng hợp Văn phòng Quốc hội
Từ tháng 02 năm 1999 đến tháng 11 năm 2008	Chuyên viên Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội (trong thời gian đó giữ các chức vụ Đảng, đoàn thể: Chi ủy viên, Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn Bộ phận Vụ Tổng hợp)
Từ tháng 12 năm 2008 đến tháng 3 năm 2014	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội
Từ tháng 4 năm 2014 đến ngày 21 tháng 7 năm 2016	Bí thư Chi bộ, Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội
Từ ngày 22 tháng 7 năm 2016 đến ngày 09 tháng 10 năm 2016	Bí thư Chi bộ, Phó Vụ trưởng phụ trách Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội
Từ ngày 10 tháng 10 năm 2016 đến ngày 17 tháng 10 năm 2016	Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội
Từ ngày 18 tháng 10 năm 2016 đến tháng 8 năm 2020	Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội, Ủy viên Ban Thư ký Quốc hội

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 9 năm 2020 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội; Ủy viên Ban Thư ký Quốc hội.





**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

1. Họ và tên thường dùng: **ĐỖ THỊ LAN**

2. Họ và tên khai sinh: **ĐỖ THỊ LAN**

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 17/11/1967

4. Giới tính: Nữ

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường Minh Thành, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

7. Quê quán: Xã Chương Dương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

8. Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 30, tổ 2, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Căn hộ số 903, số 2, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

9. Số căn cước công dân: 022167002588

Ngày cấp: 19/6/2020;
tự xã hội, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Kinh tế; Đại học chuyên ngành Luật

- Học vị: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh trình độ C

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Thường trực Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội

15. Nơi công tác: Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội



Ngày vào Đảng: 07/9/1994

Ngày chính thức: 07/9/1995

- Chức vụ trong Đảng: Không

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

Số thẻ đảng viên: 19.002554

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2009, Huân chương Lao động Hạng Nhì năm 2019, Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2015, Danh hiệu Trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2018, Kỷ niệm chương của Quốc hội và nhiều bằng khen của các Bộ, ngành Trung ương

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội khóa XII nhiệm kỳ 2007-2011, khóa XIV nhiệm kỳ 2016-2021

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XII nhiệm kỳ 2011-2016, khóa XIII 2016-2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 10 năm 1989 đến tháng 3 năm 1998	Thống kê, Kế toán của một số đơn vị thuộc Công ty Cầu đường miền Tây Quảng Ninh (nay là Công ty Quản lý cầu đường bộ I); Phó Bí thư, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
Từ tháng 4 năm 1998 đến tháng 02 năm 2003	Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Giao thông Vận tải, Phó Bí thư Đảng ủy Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng Ninh, Bí thư Chi bộ số 2
Từ tháng 02 năm 2003 đến tháng 01 năm 2008	Chủ tịch Công đoàn ngành Giao thông vận tải Quảng Ninh, Phó Bí thư Đảng ủy Sở Giao thông vận tải, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Dân chính Đảng tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 01 năm 2008 đến tháng 9 năm 2010	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh; Chủ tịch Công đoàn viên chức tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Dân chính Đảng tỉnh, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, Phó Bí thư, Bí thư Đảng ủy cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 10 năm 2010 đến tháng 12 năm 2013	Tỉnh ủy viên, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 8 năm 2016	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Ba Chẽ, Phó Trưởng Ban Kinh tế và ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 8 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2017 đến tháng 4 năm 2020	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 5 năm 2020 đến nay	Ủy viên Thường trực Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV



1. Họ và tên thường dùng: **VŨ HỒNG THANH**

2. Họ và tên khai sinh: **VŨ HỒNG THANH**

Các bí danh/tên gọi khác: Không

3. Ngày, tháng, năm sinh: 19/4/1962

4. Giới tính: Nam

5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác

6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh

7. Quê quán: Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

8. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Nơi ở hiện nay: Phòng 2205, Park Hill 10, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

9. Số căn cước công dân: 030062006214

Ngày cấp: 18/6/2020
tự xã hội, Bộ Công an

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật

10. Dân tộc: Kinh

11. Tôn giáo: Không

12. Trình độ:

- Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông

- Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Chế tạo máy giao thông (xe lửa)

- Học vị: Không

Học hàm: Không

- Lý luận chính trị: Cao cấp

- Ngoại ngữ: Anh trình độ C, tiếng Hungary

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ

14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội, Phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh

15. Nơi công tác: Ủy ban Kinh tế của Quốc hội



Ngày vào Đảng: 13/7/1998

Ngày chính thức: 13/7/1999

Số thẻ đảng viên: 19.002903

- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổ trưởng Tổ đảng ở Thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Đức

18. Tình trạng sức khỏe: Trung bình

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2013; Huân chương Lao động hạng Ba năm 2020; Huân chương Đại đoàn kết dân tộc năm 2021

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội khóa XIV nhiệm kỳ 2016-2021

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XII nhiệm kỳ 2011- 2016, khóa XIII nhiệm kỳ 2016 - 2021

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 12 năm 1989 đến tháng 12 năm 1995	Cán bộ giảng dạy Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
Từ tháng 12 năm 1995 đến tháng 12 năm 2000	Chuyên viên Ban Kinh tế Đối ngoại tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 12 năm 2000 đến tháng 6 năm 2001	Phó Trưởng phòng Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và đầu tư nước ngoài tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 6 năm 2001 đến tháng 7 năm 2005	Phó Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp và đầu tư nước ngoài tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 7 năm 2005 đến tháng 7 năm 2008	Giám đốc Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 7 năm 2008 đến tháng 9 năm 2009	Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2010	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 10 năm 2010 đến tháng 3 năm 2015	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
Từ tháng 3 năm 2015 đến tháng 01 năm 2016	Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh
Từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 7 năm 2016	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh
Từ tháng 7 năm 2016 đến tháng 01 năm 2021	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội khóa XIV, Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Đức
Từ tháng 01 năm 2021 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội khóa XIV, Chủ tịch nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam-Đức, Phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh.





TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

- Họ và tên thường dùng: NGUYỄN XUÂN THẮNG
- Họ và tên khai sinh: NGUYỄN XUÂN THẮNG
- Các bí danh/tên gọi khác: Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 18/02/1957
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
- Quê quán: Xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
- Nơi đăng ký thường trú: BT1.10, khu Nhà Công vụ Ngoại giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Nơi ở hiện nay: Như trên
- Số chứng minh nhân dân: 011611146
- Ngày cấp: 28/9/2009, Cơ quan cấp: Công an thành phố Hà Nội
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 10/10 phổ thông
 - Chuyên môn nghiệp vụ: Đại học chuyên ngành Kinh tế Chính trị
 - Học vị: Tiến sĩ Kinh tế
 - Học hàm: Giáo sư
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Tiến sĩ Kinh tế tiếng Nga; Đại học Tiếng Anh
- Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ lãnh đạo
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương
- Nơi công tác: Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh



Ngày vào Đảng: 03/7/1983

Ngày chính thức: 03/01/1985

Số thẻ đảng viên: 83.050199

Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Bộ Chính trị khóa XIII

- Ngày ra khỏi Đảng: Không

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt - Trung

18. Tình trạng sức khỏe: Tốt

19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2016

20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng: Không bị kỷ luật, không có án tích

21. Là đại biểu Quốc hội: Không

22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 3 năm 1980 đến tháng 3 năm 1981	Trợ lý nghiên cứu Viện Kinh tế học, Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam
Từ tháng 4 năm 1981 đến tháng 6 năm 1983	Bộ đội E566, F344, Binh đoàn 12
Từ tháng 7 năm 1983 đến tháng 9 năm 1988	Cán bộ nghiên cứu Viện Kinh tế thế giới, Bí thư Chi đoàn, Ủy viên Ban Thường vụ Đoàn Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam
Từ tháng 10 năm 1988 đến tháng 5 năm 1995	Nghiên cứu sinh và cộng tác viên tại Viện Hàn lâm khoa học Nga, Phó Bí thư Chi bộ nghiên cứu sinh
Từ tháng 6 năm 1995 đến tháng 01 năm 2003	Cán bộ nghiên cứu, Phó phòng phụ trách phòng Nghiên cứu, Trưởng phòng Nghiên cứu, Phó Tổng Biên tập Tạp chí Những vấn đề Kinh tế thế giới, Phó Viện trưởng Viện Kinh tế thế giới Trung tâm Khoa học xã hội nhân văn quốc gia, Chi ủy viên, Bí thư Chi bộ
Từ tháng 02 năm 2003 đến tháng 02 năm 2008	Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Phó Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Viện trưởng Viện Kinh tế và chính trị thế giới



Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 3 năm 2008 đến tháng 10 năm 2010	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam kiêm Viện trưởng Viện Nghiên cứu Đông Bắc Á
Từ tháng 11 năm 2010 đến tháng 01 năm 2011	Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam
Từ năm 2011 đến tháng 01 năm 2016	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Viện Khoa học xã hội Việt Nam (sau đổi tên thành Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam), thành viên Tổ Tư vấn Thủ tướng Chính phủ
Từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 4 năm 2016	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương
Từ tháng 4 năm 2016 đến tháng 10 năm 2017	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Phó Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương
Từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 4 năm 2018	Thành viên Tổ Tư vấn Kinh tế Thủ tướng Chính phủ
Từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 12 năm 2017	Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương
Từ tháng 12 năm 2017 đến tháng 3 năm 2018	Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch phụ trách Hội đồng Lý luận Trung ương
Từ tháng 3 năm 2018 đến tháng 01 năm 2021	Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương
Từ tháng 02 năm 2021 đến nay	Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương.

